

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/DS-ST
Ngày 24-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;
2. Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1969; cư trú tại: Tổ 10, ấp Phước L, xã Phước N, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; cư trú tại: Tổ 6, khu phố 4, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/5/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – ông Lê Văn Tr trình bày:

Vào khoảng tháng 02/2020, anh Nguyễn Văn T có đến nhà ông Lê Văn Tr hỏi mua bông bí đỏ, đến khi có trái thì mua trái bí đỏ với giá từ 5000 đồng đến 6000 đồng/ 1 kg, hai bên chỉ thỏa bằng lời nói, không lập hợp đồng mua bán bằng văn bản, anh T mua của ông Tr tổng cộng khoảng 30.000 kg bí đỏ với tổng số tiền là 145.720.000 đồng, trong quá trình mua bán, anh T đã trả cho ông Tr được 91.720.000 đồng, còn nợ lại 54.000.000 đồng. Ông Tr đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại với anh T yêu cầu anh T

trả số nợ trên nhưng anh T cứ hẹn mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Đến ngày 22/3/2020 ông Tr có gặp trực tiếp anh T tại trụ sở Công an thị trấn Tân Biên, tại đây anh T đã viết “Giấy nợ” cho ông Tr, thừa nhận còn nợ ông Tr số tiền mua bán 54.000.000 đồng tiền mua bí đỏ và hẹn đến ngày 22/5/2020 sẽ trả hết nợ cho ông Tr. Nhưng từ đó đến nay anh T vẫn chưa trả cho ông Tr số tiền nợ trên.

Nay ông Tr yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả cho anh số tiền nợ mua bán bí đỏ là 54.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 22/3/2020 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành Trệu tập hợp lệ bị đơn là anh Nguyễn Văn T nhưng anh T vẫn cố tình giấu địa chỉ cụ thể của mình, do đó Tòa án không tiến hành làm việc được với anh T. Anh T phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn ông Lê Văn Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu anh T trả số tiền mua bán bí đỏ còn thiếu là 54.000.000 đồng và yêu cầu tính tiền lãi theo mức lãi suất 0.83% tháng từ ngày 22/5/2020 và thời gian tính lãi là 04 tháng.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Trệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Xét thấy vào tháng 02/2020, anh Nguyễn Văn T có mua của ông Tr 30 tấn bí đỏ với tổng số tiền là 145.720.000 đồng, trong quá trình mua anh T đã trả và còn nợ lại 54.000.000 đồng. Quá trình thu thập chứng cứ xác định ngày 22/3/2020 tại trụ sở công an thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh anh T có làm giấy xác nhận còn nợ anh Tr số tiền mua bí đỏ 54.000.000 đồng nhưng kể từ đó đến nay anh T chưa trả được số tiền trên cho ông Tr. Nay ông Tr yêu cầu anh T trả tiền nợ gốc 54.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 22/5/2020 cho đến khi giải quyết xong vụ án với mức lãi suất 0.83% tháng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định chấp nhận yêu cầu của ông Tr đối với anh T.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật, ông Lê Văn Tr không phải chịu tiền án phí dân sự, hoàn trả tiền tạm ứng án phí dân sự cho ông Tr.

+ Về kiến nghị: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án Trệt tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ông Lê Văn Tr về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn T trả số tiền nợ mua bán bí đỏ 54.000.000 đồng và yêu cầu tính tiền lãi 0.83%/tháng kể từ ngày 22/5/2020 cho đến khi giải quyết xong vụ kiện, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Ông Lê Văn Tr cung cấp cho Tòa án 01 giấy “giấy nợ” với nội dung anh Nguyễn Văn T có mua bí đỏ của ông Lê Văn Tr với số tiền 145.720.000 đồng, đã trả 91.000.000 đồng, còn nợ 54.000.000 đồng và cam kết đến ngày 22/5/2020 trả hết số tiền 54.000.000 đồng, không thể hiện lãi suất.

[2.2]. Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án: Tại biên bản làm việc đối với anh Đinh Lợi Thuận là công an viên thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh xác định vào ngày 22/3/2020, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú khu phố 4, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh có đến trụ sở công an thị trấn Tân Biên làm giấy xác nhận nợ với các khoản nợ về mua bí đỏ và hiện nay anh T đã vắng mặt ở địa phương, không rõ nơi cư trú mới.

Người làm chứng ông Lê Hồng Phát, ông Hoàng Sơn Tài cung cấp thông tin anh T có mua bí đỏ của ông Tr.

[2.3]. Lời khai của ông Tr phù hợp với tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Văn T và ông Lê Văn Tr có thực hiện hợp đồng mua bán, hàng hóa mua bán là bí đỏ và anh T còn nợ ông Tr số tiền mua bán gốc 54.000.000 đồng là thật.

[2.4]. Tại phiên tòa ông Lê Văn Tr yêu cầu anh Nguyễn Văn T trả số tiền mua bán còn thiếu là 54.000.000 đồng và yêu cầu tính suất 0.83% kể từ ngày 22/5/2020 và ông Tr tự nguyện làm tròn thời gian trả lãi là 04 tháng.

[2.5]. Trong quá trình giải quyết vụ kiện cho đến khi xét xử, anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án Trệt tập hợp lệ nhưng anh T không thực hiện nghĩa vụ chứng minh, không đến Tòa án để làm rõ nội dung yêu cầu của ông Tr cũng như tính xác thực của “giấy nợ”.

Xét yêu cầu của ông Tr là phù hợp với quy định tại các Điều 430, 440, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Tr, buộc anh Nguyễn Văn T phải trả cho ông Tr tiền gốc 54.000.000 đồng và lãi $54.000.000 \text{ đồng} \times 0.83\% \times 4 \text{ tháng} = 1.793.000 \text{ đồng}$. Tổng tiền gốc và lãi anh T phải trả là 55.793.000 đồng

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.790.000 đồng; ông

Lê Văn Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu được chấp nhận, hoàn trả cho ông Tr số tiền tạm ứng án phí ông Tr đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 357 và 468 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Tr, buộc anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn Tr tổng số tiền 55.793.000 (năm mươi lăm Trệu bảy trăm chín mươi ba nghìn) đồng.

Kể từ ngày ông Lê Văn Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn T không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 2.790.000 (hai Trệu bảy trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Văn Tr không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả cho ông Lê Văn Tr số tiền 1.350.000 (một Trệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004109 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Lê Văn Tr được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuấn

